

Số /BC-UBND

Bác Ái, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.**

Thực hiện Công văn số 6156/UBND-TCDC, ngày 11/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021;

Căn cứ các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, nay báo cáo kết quả như sau:

**1. Triển khai thực hiện.**

Thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 6156/UBND-TCDC, ngày 11/11/2021; trên cơ sở hướng dẫn của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 884/TTT-PCTN, ngày 29/11/2021.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 2647/UBND-NC, ngày 16/11/2021 để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện. Trên cơ sở hướng dẫn của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 884/TTT-PCTN, ngày 29/11/2021, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 2777/UBND-NC, ngày 02/12/2021 để hướng dẫn bổ sung tới các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đúng theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 2983/UBND-NC, ngày 29/12/2021 để đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

**2. Kết quả thực hiện.**

Kết quả kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 là 75 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Trong đó: số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 20 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối chính quyền là 55 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 là 213 người. Trong đó: số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 10 người; số người phải kê khai tài

sản thu nhập bổ sung là 06 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là 197 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 53 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc khối chính quyền là 160 người;

*(Kèm theo danh sách chi tiết).*

- Số bản kê khai đã công khai là 213 bản. Trong đó: công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc là 213 bản; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 0 bản.

**Chi tiết như sau:**

STT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
<b>I</b>	<b>Kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	75
	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
3	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
4	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	06
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	06
6	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	197
7	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	197
8	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Bản kê khai	160
<b>II</b>	<b>Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập</b>		

1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.	CQTCĐV	75
	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản kê khai	213
	Tỷ lệ % so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản kê khai	213
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã được công khai	%	100
5	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản kê khai	0
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã được công khai.	%	0

### 3. Đánh giá chung.

Nhìn chung việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 trên địa bàn huyện được diễn ra theo đúng quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương đều quan tâm triển khai thực hiện đến cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; các bản kê khai đều được công khai và tổng hợp gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Tuy nhiên, công tác kê khai tài sản, thu nhập tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được người đứng đầu quan tâm, chưa chỉ đạo cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình gửi bản kê khai kịp thời, Ủy ban nhân dân huyện còn phải ban hành văn bản nhắc nhở. Nguyên nhân, đây là năm thứ hai triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và là năm đầu tiên triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm, do đó một số cán bộ, công chức còn bỡ ngỡ về biểu mẫu kê khai dẫn đến việc kê khai chưa đúng biểu mẫu; người đứng đầu tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu quan tâm trong việc chỉ đạo cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình kê khai và gửi bản kê khai theo thời gian quy định. Ngoài ra, việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức thuộc các cơ quan khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể các cấp, do chưa có văn bản triển

khai của cơ quan có thẩm quyền nên việc tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức tại các cơ quan này còn gặp khó khăn./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VPUB, TTH.

**CHỦ TỊCH**

  
**Hồ Xuân Ninh**